Tải nghị quyết trung ương 5 khóa 12 đơn giản và hiệu quả cho mọi người. Những thông tin của chúng tôi là những thông tin đúng và chính xác. Mọi người có thể yên tâm về nội dung. Cùng tìm hiểu bài viết dưới đây nhé.

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Ngày 03/06/2016 Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành Nghị quyết hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp Hành Trung ương khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

## I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

### 1. Tình hình

* Hơn 30 năm đổi mới, nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khoá X, Đảng ta luôn quan tâm tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, rút ra các bài học kinh nghiệm, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển, góp phần quan trọng đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, trở thành quốc gia có thu nhập trung bình, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa.
* Bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, bảo vệ môi trường sinh thái, củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả đối ngoại, hội nhập quốc tế.
* Nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ngày càng đầy đủ hơn.
* Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, có nhiều đặc điểm của nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập.
* Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách ngày càng hoàn thiện và phù hợp hơn với luật pháp quốc tế, đồng thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn và thực hiện cam kết hội nhập quốc tế.
* Chế độ sở hữu, các thành phần kinh tế, loại hình doanh nghiệp phát triển đa dạng.
* Các quyền và nghĩa vụ về tài sản được thể chế hoá tương đối đầy đủ. Hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên.
* Việc đổi mới, sắp xếp, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước được đẩy mạnh. Kinh tế tập thể được quan tâm đổi mới. Kinh tế tư nhân ngày càng được coi trọng. Đội ngũ doanh nhân không ngừng lớn mạnh. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt được kết quả tích cực.
* Các yếu tố thị trường và các loại thị trường được hình thành đồng bộ hơn, gắn kết với thị trường khu vực và thế giới.
* Hầu hết các loại giá hàng hoá, dịch vụ được xác lập theo cơ chế thị trường. Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện và thông thoáng hơn.
* Quyền tự do kinh doanh và cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế được bảo đảm hơn.
* Hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng trên nhiều cấp độ, đa dạng về hình thức, từng bước thích ứng với nguyên tắc và chuẩn mực của thị trường toàn cầu.
* Việc huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực phù hợp hơn với cơ chế thị trường.
* Các cơ chế, chính sách đã chú trọng kết hợp giữa phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, tạo cơ hội cho người dân tham gia và nhận được thành quả từ quá trình phát triển kinh tế.
* Phương thức lãnh đạo của Đảng, hoạt động của Nhà nước từng bước được đổi mới phù hợp hơn với yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

### 2. Nguyên nhân

* Nhưng mà,hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta thực hiện còn chậm.
* Một số quy định pháp luật, cơ chế, chính sách còn chồng chéo, mâu thuẫn, thiếu ổn định, nhất quán. Còn có biểu hiện lợi ích cục bộ, chưa tạo được bước đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển.
* Hiệu quả hoạt động của các chủ thể kinh tế, các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế còn nhiều hạn chế.
* Việc tiếp cận một số nguồn lực xã hội chưa bình đẳng giữa các chủ thể kinh tế. Cải cách hành chính còn chậm.
* Môi trường đầu tư, kinh doanh chưa thực sự thông thoáng, mức độ minh bạch, ổn định chưa cao.
* Quyền tự do kinh doanh chưa được tôn trọng đầy đủ. Quyền sở hữu tài sản chưa được bảo đảm thực thi nghiêm minh.
* Một số loại thị trường chậm hình thành và phát triển, vận hành còn nhiều vướng mắc, kém hiệu quả.
* Giá cả một số hàng hoá, dịch vụ thiết yếu chưa được xác lập thật sự theo cơ chế thị trường.
* Thể chế bảo đảm thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội còn nhiều bất cập.
* Bất bình đẳng xã hội, phân hoá giàu - nghèo có xu hướng gia tăng. Xoá đói, giảm nghèo còn chưa bền vững.
* Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới về kinh tế.
* Cơ chế kiểm soát quyền lực, phân công, phân cấp còn nhiều bất cập. Quản lý nhà nước chưa đáp ứng kịp yêu cầu phát triển của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.
* Hiệu lực, hiệu quả chưa cao.
* Kỷ luật, kỷ cương không nghiêm.
* Hội nhập kinh tế quốc tế đạt hiệu quả chưa cao, thiếu chủ động trong phòng ngừa và xử lý tranh chấp thương mại quốc tế.

### 3. Những hạn chế, yếu kém

* Nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng chủ yếu là do nguyên nhân chủ quan, đặc biệt là do: Nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa đủ rõ.
* Tư duy bao cấp còn ảnh hưởng nặng nề. Năng lực xây dựng và thực thi thể chế còn nhiều bất cập, chưa theo kịp với sự phát triển của nền kinh tế thị trường.
* Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở các cấp, các ngành, nhất là người đứng đầu thiếu quyết liệt, hiệu quả thấp và chưa nghiêm.
* Vai trò, chức năng, phương thức hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị chậm đổi mới phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường trong điều kiện hội nhập quốc tế.
* Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tệ quan liêu, tham nhũng ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên làm giảm hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

## II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

### 1. Quan điểm chỉ đạo

* Xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một nhiệm vụ chiến lược, là khâu đột phá quan trọng, tạo động lực để phát triển nhanh và bền vững.
* Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.
* Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.
* Nhận thức đầy đủ, tôn trọng và vận dụng đúng đắn các quy luật khách quan của kinh tế thị trường, thông lệ quốc tế, đồng thời bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với điều kiện phát triển của đất nước trong từng giai đoạn.
* Bảo đảm tính đồng bộ giữa các bộ phận cấu thành của thể chế kinh tế.
* Gắn kết hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển văn hoá, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh.
* Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là quá trình phát triển liên tục.
* Kế thừa có chọn lọc thành tựu phát triển kinh tế thị trường của nhân loại và kinh nghiệm tổng kết từ thực tiễn đổi mới ở nước ta.
* Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời bảo đảm giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.
* Hoàn thiện thể chế kinh tế đi đôi với hoàn thiện thể chế chính trị mà trọng tâm là đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy và cán bộ.
* Có bước đi phù hợp, vững chắc, vừa làm vừa tổng kết, rút kinh nghiệm để tiếp tục hoàn thiện.
* Xác định rõ và thực hiện đúng vị trí, vai trò, chức năng và mối quan hệ của Nhà nước, thị trường và xã hội phù hợp với kinh tế thị trường.
* Bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa.
* Tăng cường và giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng.

### 2. Mục tiêu

#### -          Mục tiêu tổng quát

* Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng thành công và vận hành đồng bộ, thông suốt nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
* Góp phần huy động và phân bổ, sử dụng có hiệu quả nhất mọi nguồn lực để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh và bền vững vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

#### -          Mục tiêu cụ thể đến năm 2020

* Phấn đấu hoàn thiện một bước đồng bộ hơn hệ thống thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo các chuẩn mực phổ biến của nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế.
* Cơ bản bảo đảm tính đồng bộ giữa thể chế kinh tế và thể chế chính trị, giữa Nhà nước và thị trường.
* Sự hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá, phát triển con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, phát triển xã hội bền vững.

#### -          Mục tiêu đến năm 2030

* Hoàn thiện đồng bộ và vận hành có hiệu quả thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta

* Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà nước ta xây dựng là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế. Có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".
* Tính hiện đại và hội nhập quốc tế của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta thể hiện ở chỗ kế thừa có chọn lọc những thành tựu phát triển kinh tế thị trường của nhân loại, kinh nghiệm tổng kết từ thực tiễn hơn 30 năm đổi mới. Có hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách và các yếu tố thị trường, các loại thị trường đầy đủ, đồng bộ, vận hành thông suốt, gắn kết chặt chẽ với các nền kinh tế trên thế giới.
* Vai trò, chức năng của Nhà nước và thị trường được xác định và thực hiện phù hợp với thông lệ, nguyên tắc, chuẩn mực quốc tế phổ biến. Định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế được nhất quán xác lập và tăng cường thông qua sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước, lấy con người làm trung tâm, vì mọi người và do con người; phát huy đầy đủ vai trò làm chủ của nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển.
* Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam có quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.
* Có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế.
* Doanh nghiệp nhà nước giữ vị trí then chốt và là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước.
* Kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển một nền kinh tế độc lập, tự chủ.
* Các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác, cạnh tranh cùng phát triển theo pháp luật.
* Khuyến khích làm giàu hợp pháp.
* Thực hiện phân phối chủ yếu theo kết quả lao động, hiệu quả kinh tế, đồng thời theo mức đóng góp vốn cùng các nguồn lực khác và phân phối thông qua hệ thống an sinh xã hội, phúc lợi xã hội.

### 2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp

#### - Hoàn thiện thể chế về sở hữu

* Thể chế hoá đầy đủ quyền sở hữu tài sản của Nhà nước, tổ chức và cá nhân đã được quy định trong Hiến pháp năm 2013.
* Bảo đảm công khai, minh bạch về nghĩa vụ và trách nhiệm trong thủ tục hành chính nhà nước và dịch vụ công để quyền tài sản được giao dịch thông suốt; bảo đảm hiệu lực thực thi và bảo vệ có hiệu quả quyền sở hữu tài sản.
* Hoàn thiện pháp luật về đất đai, tài nguyên để huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khắc phục tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực này.
* Tạo thuận lợi cho việc chuyển nhượng hoặc cho thuê quyền sử dụng đất, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất.
* Hoàn thiện pháp luật về quản lý, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên.
* Nhà nước giao quyền khai thác tài nguyên cho các doanh nghiệp theo cơ chế thị trường.
* Hoàn thiện pháp luật về đầu tư vốn nhà nước, quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản công. Phân biệt rõ tài sản đưa vào kinh doanh và tài sản để thực hiện chính sách xã hội.
* Đầu tư vốn của Nhà nước vào doanh nghiệp theo cơ chế thị trường.
* Hoàn thiện thể chế về sở hữu trí tuệ theo hướng khuyến khích sáng tạo, bảo đảm tính minh bạch và độ tin cậy cao.
* Quyền sở hữu trí tuệ được bảo vệ và thực thi hiệu quả.

#### - Hoàn thiện thể chế phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp

* Thực hiện nhất quán một chế độ pháp lý kinh doanh cho các doanh nghiệp, không phân biệt hình thức sở hữu, thành phần kinh tế.
* Mọi doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đều hoạt động theo cơ chế thị trường, bình đẳng và cạnh tranh lành mạnh theo pháp luật.
* Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân Việt Nam thật sự trở thành lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế, bảo đảm tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế.
* Hoàn thiện pháp luật về đầu tư, kinh doanh, nhất là về đầu tư công, đấu thầu. Bảo đảm quyền tự do kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh của các chủ thể kinh tế đã được Hiến pháp quy định.
* Hoàn thiện thể chế về cạnh tranh. Tăng cường tính minh bạch về độc quyền nhà nước.
* Tiếp tục hoàn thiện thể chế cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp
* Hoàn thiện thể chế, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.
* Nhà nước có cơ chế, chính sách hỗ trợ cho các hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ phát triển thị trường. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của kinh tế tập thể. Tăng cường các hình thức hợp tác, liên kết, hỗ trợ cho nông dân trong sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản.
* Tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo thuận lợi phát triển khu vực kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.
* Nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài.
* Chủ động lựa chọn các dự án đầu tư nước ngoài có chuyển giao công nghệ tiên tiến và quản trị hiện đại, có cơ sở nghiên cứu và phát triển công nghệ tại Việt Nam, có cam kết liên kết, hỗ trợ doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, phù hợp với định hướng cơ cấu lại nền kinh tế và các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế.

### 3. Hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường

####  - Hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường

* Thực hiện nhất quán cơ chế giá thị trường.
* Bảo đảm tính đúng, tính đủ và công khai, minh bạch các yếu tố hình thành giá hàng hoá, dịch vụ công thiết yếu.
* Không lồng ghép các chính sách xã hội trong giá hàng hoá, dịch vụ. Chuyển từ cơ chế cấp phát sang cơ chế đặt hàng.
* Cải cách mạnh mẽ chính sách tài chính về đất đai theo hướng đơn giản, ổn định, công khai, minh bạch và công bằng.
* Nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật về thuế tài sản, nhất là về đất đai, bất động sản.
* Bảo đảm minh bạch thông tin về thị trường quyền sử dụng đất. Xác định giá trị quyền sử dụng đất theo cơ chế thị trường thông qua đấu giá, đấu thầu các dự án có sử dụng đất, thoả thuận mua bán trên thị trường; áp dụng phổ biến việc xác định giá trị quyền sử dụng đất thông qua các tổ chức thẩm định giá độc lập, chuyên nghiệp.
* Thực hiện bình đẳng trong tiếp cận các yếu tố đầu vào của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.
* Hoàn thiện và thực thi có hiệu quả các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch trong tiếp cận các nguồn lực công, mua sắm và đầu tư công. Tăng cường tính minh bạch đối với độc quyền nhà nước.
* Kiểm soát, ngăn chặn, xoá bỏ độc quyền doanh nghiệp.
* Hoàn thiện thể chế phân bổ nguồn lực theo cơ chế thị trường vào những ngành, lĩnh vực và địa bàn đạt hiệu quả cao, có tác động lan toả.
* Hoàn thiện pháp luật về phá sản doanh nghiệp theo cơ chế thị trường, thể chế bảo vệ nhà đầu tư, quyền sở hữu và quyền tài sản.
* Không hình sự hoá các mối quan hệ kinh tế và dân sự.

### - Hoàn thiện thể chế để phát triển đồng bộ, vận hành thông suốt các thị trường

* Đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hoá, dịch vụ, gồm cả thị trường xuất, nhập khẩu, thị trường trong nước và biên mậu.
* Phát triển hạ tầng thương mại. Thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế. Phát triển mạnh các phương thức giao dịch thị trường hiện đại.
* Xây dựng và thực hiện các tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá, vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường phù hợp với yêu cầu trong nước và cam kết quốc tế, bảo vệ hợp lý thị trường trong nước, không để bị nước ngoài thâu tóm, thao túng.
* Phát triển cân bằng, đồng bộ thị trường tài chính.
* Thực hiện có hiệu quả chủ trương cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công. Đẩy mạnh hợp tác công tư.
* Nâng cao hiệu quả hoạt động của thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu
* Rà soát, bổ sung, sửa đổi luật pháp bảo đảm thực hiện chính sách tiền tệ theo mục tiêu kiểm soát lạm phát, phối hợp có hiệu quả giữa chính sách tiền tệ, chính sách tài khoá và các chính sách khác.
* Điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát và thị trường tiền tệ.
* Điều hành tỉ giá linh hoạt theo tín hiệu thị trường. Tăng tính độc lập của Ngân hàng Nhà nước trong điều hành chính sách tiền tệ.
* Nâng cao năng lực tài chính, quản trị, điều hành phù hợp với chuẩn mực quốc tế; xử lý dứt điểm các tổ chức tín dụng yếu kém và tình trạng đầu tư chéo, sở hữu chéo trong lĩnh vực ngân hàng.
* Đổi mới, phát triển mạnh mẽ và đồng bộ thị trường khoa học - công nghệ. Tăng cường bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.
* Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ cơ chế quản lý tài chính, tổ chức và hoạt động khoa học công nghệ. Nghiên cứu, đổi mới phương thức sử dụng ngân sách nhà nước đầu tư cho khoa học công nghệ
* Phát triển các dịch vụ tư vấn, thẩm định, môi giới, định giá sản phẩm khoa học và công nghệ.
* Hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách để phát triển và vận hành thông suốt thị trường bất động sản.
* Tập trung xây dựng, hoàn thiện pháp luật về phát triển thị trường sơ cấp, thứ cấp quyền sử dụng đất, kể cả đất nông nghiệp
* Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của thị trường cho thuê đất nông nghiệp. Nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về thuế sử dụng tài sản, nhất là về sử dụng đất đai.
* Hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát triển đồng bộ, liên thông thị trường lao động cả về quy mô, chất lượng lao động và cơ cấu ngành nghề.
* Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống tổ chức dịch vụ tư vấn việc làm theo quy định của pháp luật.
* Minh bạch thông tin thị trường lao động. Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, nhất là bậc đại học và dạy nghề.
* Đẩy mạnh cải cách chế độ tiền lương, giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng năng suất lao động và tăng tiền lương, lấy tăng năng suất lao động làm cơ sở để tăng tiền lương.
* Tiếp tục hoàn thiện chính sách tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động.

### 4. Hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

* Tích cực thực hiện "Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững"của Liên hợp quốc. Triển khai chiến lược tăng trưởng xanh
* Hoàn thiện pháp luật để tăng cường hiệu lực, hiệu quả cơ chế giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.
* Đẩy mạnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Phát triển y tế, bảo vệ sức khoẻ nhân dân. Phát triển văn hoá, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.
* Hoàn thiện thể chế về kết hợp phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Có cơ chế huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển kinh tế các vùng biên giới trên đất liền, trên biển và hải đảo. Phát triển các khu kinh tế quốc phòng.
* Phát triển mạnh các ngành kinh tế biển gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và nâng cao đời sống nhân dân vùng biển, đảo.
* Có cơ chế, chính sách đặc thù đối với doanh nghiệp quốc phòng, an ninh, gắn kết chặt chẽ giữa công nghiệp quốc phòng, an ninh với công nghiệp dân sinh trong tổng thể chính sách công nghiệp quốc gia.
* Xây dựng thể chế liên kết vùng, hoàn thiện quy hoạch phát triển kinh tế vùng trên cơ sở phát huy lợi thế so sánh của từng địa phương.
* Ưu tiên phát triển các vùng kinh tế động lực, đồng thời có chính sách hỗ trợ các vùng còn nhiều khó khăn.
* Xây dựng một số đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt với thể chế vượt trội để tạo cực tăng trưởng và thử nghiệm đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy thuộc hệ thống chính trị.

### 5. Hoàn thiện thể chế đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế

* Triển khai và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.
* Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hệ thống pháp luật và các thiết chế, cơ chế liên quan đáp ứng yêu cầu thực hiện các cam kết quốc tế. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp điều hành giữa các bộ, ngành, địa phương trong thực thi các cam kết hội nhập và tiếp cận thị trường.
* Đổi mới công tác xúc tiến thương mại và đầu tư, cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường, nhất là thị trường xuất khẩu. Nâng cao năng lực phòng ngừa, giải quyết tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế.
* Thực hiện nhất quán chủ trương đa phương hoá, đa dạng hoá trong hợp tác kinh tế quốc tế, không để lệ thuộc vào một số ít thị trường. Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tiềm lực của các doanh nghiệp trong nước.

### 6. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, vai trò xây dựng và thực hiện thể chế kinh tế của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

#### - Đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng về kinh tế - xã hội

* Nâng cao năng lực hoạch định đường lối, chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng.
* Tăng cường lãnh đạo việc thể chế hoá và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế - xã hội.
* Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận và xây dựng, ban hành nghị quyết của Đảng về kinh tế - xã hội.
* Đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy và phương thức hoạt động của Đảng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội.
* Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Đảng và trong xã hội đối với các chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
* Đổi mới phương thức đánh giá, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ và lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện của đội ngũ cán bộ hoạt động trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội.
* Kiên quyết, kiên trì đấu tranh đẩy lùi tham nhũng, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu.

#### - Nâng cao năng lực xây dựng và thực hiện thể chế của Nhà nước

* Nhà nước tập trung thể chế hoá nghị quyết của Đảng, xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật.
* tăng cường sự phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa cơ quan lập pháp, cơ quan hành pháp và cơ quan tư pháp.
* bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô. Khắc phục mặt trái của thị trường
* Đổi mới phương thức quản lý nhà nước về kinh tế.
* Thực hiện đúng đắn và đầy đủ chức năng của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường. Điều hành nền kinh tế không chỉ bảo đảm mục tiêu ngắn hạn mà còn hướng tới thực hiện các mục tiêu trung và dài hạn.
* Nâng cao năng lực phân tích, dự báo, nhất là dự báo chiến lược. Đổi mới căn bản và toàn diện công tác xây dựng và thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và tài chính công thực sự theo cơ chế thị trường, khắc phục tình trạng "xin - cho", chủ quan.
* Nghiên cứu, rà soát, đổi mới việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.
* Nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và dự đoán được của pháp luật.
* Rà soát, cơ cấu lại bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Hoàn thiện thể chế về chính quyền địa phương và quan hệ giữa Chính phủ với chính quyền địa phương.
* Đổi mới tiêu chí và cách thức đánh giá kết quả hoạt động của chính quyền các cấp phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Hoàn thiện quy định về phân cấp.
* Đẩy mạnh cải cách tư pháp. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả của các thiết chế giải quyết tranh chấp dân sự, kinh doanh, thương mại, trọng tâm là các hoạt động hoà giải, trọng tài thương mại và toà án nhân dân các cấp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.
* Xử lý nghiêm minh các vi phạm pháp luật về kinh tế. Tăng cường tính độc lập của hệ thống tư pháp các cấp trong xét xử, thi hành án dân sự, kinh tế.
* Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển sản xuất, kinh doanh.

#### - Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp

* Thể chế hoá các quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền công dân, quyền và nghĩa vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp.
* Bảo đảm mọi người đều được bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội và điều kiện phát triển, được tham gia và hưởng lợi từ quá trình phát triển.
* Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.
* Mở rộng thu thập ý kiến đánh giá từ doanh nghiệp và người dân đối với quá trình triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
* Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức xã hội - nghề nghiệp tham gia vào các chương trình, dự án hỗ trợ doanh nghiệp của Chính phủ, thúc đẩy các hình thức liên kết doanh nghiệp, cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp thâm nhập, phát triển thị trường.

### 7. Một số nhiệm vụ cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

* Giai đoạn từ nay đến năm 2020, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng sau:
* Hoàn thiện thể chế về huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và thể chế về phân phối kết quả làm ra để giải phóng sức sản xuất, tạo động lực và nguồn lực cho tăng trưởng, phát triển, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, quốc phòng, an ninh.
* Hoàn thiện thể chế về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh
* Xây dựng thể chế làm căn cứ xử lý dứt điểm, hiệu quả các tồn tại, yếu kém đã tích tụ trong nền kinh tế nhiều năm qua, đặc biệt là việc xử lý các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, các dự án, công trình đầu tư công không hiệu quả, thua lỗ kéo dài; cơ cấu lại các tổ chức tín dụng yếu kém gắn với xử lý nợ xấu.
* Hoàn thiện thể chế về phát triển, ứng dụng khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, tranh thủ những cơ hội và thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế.
* Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nền kinh tế và năng lực kiến tạo sự phát triển của Nhà nước, đặc biệt là năng lực, hiệu quả thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng và tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách của Nhà nước.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

* Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo bổ sung chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, ưu tiên các dự án luật trực tiếp phục vụ triển khai thực hiện Nghị quyết. Tăng cường giám sát của Quốc hội, Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Uỷ ban của Quốc hội đối với việc hoàn thiện, thực hiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
* Ban cán sự đảng Chính phủ, ban cán sự đảng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương xây dựng chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết với lộ trình và phân công trách nhiệm cụ thể.
* Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với các ban đảng Trung ương, Ban cán sự đảng Chính phủ, các bộ, ngành, nghiên cứu tiến tới xây dựng bộ tiêu chí về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.
* Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Đề án tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, góp phần hoàn thiện thể chế chính trị gắn với hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
* Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
* Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương tổ chức việc học tập, quán triệt và tuyên truyền sâu, rộng Nghị quyết, kết quả thực hiện Nghị quyết.

Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện Nghị quyết. Sơ kết, tổng kết, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

\*nguồn Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ (www.moha.gov.vn)